TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỌ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34/2020/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 26 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Ông Trần Tiến T, sinh năm 1950, địa chỉ: Khu 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa,

Bị đơn: Bà Lê Thị N, sinh năm 1965, địa chỉ: Đội 3, xã X (xã X cũ), huyện T, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần Tiến T và bà Lê Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Ông Trần Tiến T và bà Lê Thị N tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Trần Tiến T và bà Lê Thị N không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản và công nợ: Ông Trần Tiến T và bà Lê Thị N không có gì, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Tiến T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng, ông T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0004813 ngày 07/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Ông Trần Tiến T được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- P. kiểm tra nghệp vụ và THA, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- UBND xã X (xã X cũ);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tiến